

BÁO CÁO
Công tác điều hành năm 2021, kế hoạch 2022

A. Công tác điều hành năm 2021

I. Đánh giá tình hình chung:

1. Về nguyên liệu tro xỉ:

Công ty tiếp tục duy trì ký và thực hiện Hợp đồng mua tro xỉ của PPC bơm trực tiếp qua hệ thống đường ống của Công ty, tuy nhiên sản lượng chưa đáp ứng được nhu cầu của Công ty, Công ty đang phải mua thêm từ các nhà máy nhiệt điện chạy than thông qua các đơn vị cung cấp thuộc khu vực phía bắc như: Hải Phòng, Quảng Ninh ...; đơn giá tro xỉ đầu vào và giá xăng dầu tăng do biến động của thị trường, điều này làm tăng chi phí sản xuất của Công ty.

2. Sản phẩm tro bay khô:

- Thị trường tro bay nửa đầu năm 2021 chủ đạo là công trình thủy điện Nậm Thơm 1- Lào, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 nên công tác vận chuyển xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, giá cước tăng, đây là thách thức rất lớn đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Thị trường tro bay nửa cuối năm 2021 công ty đã ký hợp đồng xuất khẩu với đối tác khách hàng tại thị trường Philippine, ngoài ra tiếp tục cung cấp tro bay khô cho dự án thủy điện Nậm Săm 3 tại Lào.

3. Sản phẩm than qua tuyển: Là sản phẩm phụ khi sản xuất tro bay, hiện tiêu thụ tốt.

4. Sản phẩm gạch nhẹ; tấm panel tường ALC, tấm panel sàn AAC:

- Nửa cuối năm 2021, Công ty đưa nhà máy gạch nhẹ chung áp AAC sản xuất trở lại, tuy chưa phát huy hết công suất nhưng bước đầu khai mở được thị trường gạch nhẹ, tấm tường, panel, tấm sàn, ... ; Tuy nhiên cạnh tranh với gạch đỏ truyền thống còn bất bình đẳng và chưa có sự chỉ đạo quyết liệt của Nhà nước

5. Về vữa khô:

Năm qua nhu cầu chủ yếu là các công trình lớn, thị trường dân dụng chưa khai thác được nên còn thất thường khó đoán định; cạnh tranh quyết liệt giữa các đơn vị cùng ngành hàng, mặt khác do thói quen sử dụng vật liệu xây dựng thông thường của người dân, vì vậy sản lượng trong năm không đáng kể, tỷ suất lợi nhuận thấp, duy trì sản xuất để giữ thị trường và chờ thời cơ.



6. Về keo dán gạch đá, keo chít mạch: Việc tiêu thụ sản phẩm keo dán gạch đá của Công ty thuận lợi do đã có đội ngũ cán bộ nhân viên kinh doanh có thể mạnh tiêu thụ mặt hàng này, theo đó từng bước khai thác được thị trường.

7. Về lao động:

Hiện Công ty vẫn thiếu lao động, năm 2021 Công ty đã tuyển được gần 40 lao động và đã quyết liệt triển khai đào tạo tại chỗ, làm chủ công nghệ, nâng cao tay nghề cho đội ngũ; nhưng do sức hút còn hạn chế nên chất lượng chưa đạt như mong muốn, thu nhập bình quân khu vực cũng là khó khăn trong công tác tuyển dụng, nếu Công ty nâng thêm mức tiền lương thì ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, đây là bài toán khó hiện nay đối với Công ty. Hiện Công ty còn thiếu cán bộ kinh doanh, kỹ thuật cơ khí và công nhân kỹ thuật vận hành.

8. Về cơ sở vật chất kỹ thuật: Công ty đã xây dựng hơn 14 năm qua, là cơ sở thuận lợi để phát triển Công ty.

9. Về đầu tư:

- Về đầu tư, năm qua Công ty đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, mở rộng kho chứa sản phẩm, cải tạo hệ thống silo chứa sản phẩm và hệ thống băng tải cấp liệu dây chuyền sấy tro bay, cải tạo thiết bị công nghệ nhà máy gạch; trong đó tại nhà máy gạch đã đầu tư thêm dây chuyền chế tạo, gá lắp và sơn khung thép cho tấm panel tường, panel sàn, nâng cao năng lực cho Công ty.

- Đối với dự án xử lý tro xỉ tại Vĩnh Tân - Bình Thuận, năm qua Công ty đã trúng thầu và thực hiện các bước chuẩn bị quan trọng cho thực hiện dự án, dự án này sẽ góp phần xử lý môi trường và có tro bay để xuất khẩu theo các hợp đồng đã ký, đây là đầu tư quan trọng trong năm 2022.

10. Về tài chính:

- Việc thu hồi công nợ cũ gặp nhiều khó khăn do khách hàng trả chậm, bên cạnh đó chi phí khấu hao, lãi vay là các khoản khá lớn.

II. Kết quả 2021 đã kiểm toán

1. Các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung/Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH/KH 2021 (%)
I	Sản lượng sản xuất, tiêu thụ				
1	Tro bay ẩm sản xuất	Tấn	265.000	161.898	60,7
2	Tro bay khô sản xuất	Tấn	250.000	276.807	109
3	Than qua tuyển tận thu	Tấn	90.000	76.293	86
4	Vữa khô sản xuất	Tấn	8.000	1.107	13
5	Keo dán gạch đá sản xuất	Tấn	5.000	3.754	75
6	Bột xỉ sản xuất	Tấn	1.000	16	1,6
7	Gạch nhẹ AAC sản xuất	M3	20.000	9.908	53

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

8	Tấm Panel sản xuất	M3		741	
II	Kết quả tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đ	356,7	331,7	93
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	28,52	23,07	80,7
3	Chi phí thuế thu nhập DN,	Tỷ Đ	1,946	2,683	137
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	26,573	20,387	76
III	Đầu tư	Tỷ đồng	20,3	11,093	56
IV	Lao động, tiền lương BQ				
1	Lao động BQ	Người	150	155	103
2	Chi các khoản cho lao động	Tỷ Đ	17,1	21,614	126
3	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	9,5	11,6	120
4	Tiền lương của Tổng Giám đốc	Triệu đồng	360	360	100

- Năm qua Công ty đã khôi phục sản xuất đối với nhà máy gạch nhẹ từ giữa năm 2021.

- Về mở thị trường chính, năm 2021 Công ty tiếp tục khai thác thị trường xuất khẩu tro bay sang các nước trong khu vực và đã xuất được sản lượng lớn, ký được hợp đồng lớn tạo việc làm cho nhiều năm tiếp theo.

- Về công bố thông tin: Năm qua Công ty đã thực hiện công bố thông tin về doanh nghiệp kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định và yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Bộ Tài chính.

- Trong công tác kiểm toán: Đã kịp thời theo qui định của Bộ Tài chính.

- Về quy định trong quản lý: Năm qua đồng thời với việc tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế do Hội đồng quản trị ban hành, Ban Tổng giám đốc còn ban hành nhiều quy định có tính cụ thể, để tổ chức thực hiện công tác điều hành và phòng chống dịch Covid 19 và hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng và áp dụng hiệu quả.

- Đối với tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn thanh niên, Công ty luôn tạo điều kiện, phối hợp và ủng hộ mọi hoạt động; hoạt động của các tổ chức này đã tác động tích cực đến nhận thức, ý thức trách nhiệm của người lao động và hỗ trợ rất tốt cho công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các hoạt động xã hội: Trong quan hệ với địa phương và nhân dân, Công ty tích cực thực hiện công tác từ thiện do địa phương và các tổ chức phát động, như ủng hộ quỹ vì người nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ Hội chữ thập đỏ, tham gia đóng góp xây dựng công trình phúc lợi địa phương, phát động phong trào thiện nguyện “CBCNV Công ty chung tay cùng thành phố Chí Linh đẩy lùi dịch bệnh Covid 19”, ...;

TỔNG GIÁM ĐỐC

B. Kế hoạch năm 2022

1. Khó khăn:

Năm 2022 áp lực về vốn cho sản xuất kinh doanh, áp lực về chi phí khấu hao, tiền lãi vay, đặc biệt trong thời điểm như hiện nay giá xăng dầu, giá than tăng cao dẫn đến chi phí các nguyên liệu đầu vào sản xuất tăng, ngoài ra giá nhân công ngày càng cao, chi cho công tác phát triển thị trường, ... ; đó là những thách thức rất lớn đối với Ban điều hành.

- Chủ trương của Nhà nước, Chính phủ về định hướng chiến lược và quy hoạch phát triển vật liệu xây không nung đưa vào áp dụng còn bế tắc, chưa quyết liệt đồng bộ.

2. Thuận lợi:

- Năm 2022 Công ty được hưởng chính sách giảm thuế VAT và vẫn được ưu đãi một phần thuế thu nhập doanh nghiệp đối với sản phẩm tro bay theo chính sách đối với doanh nghiệp khoa học công nghệ;

- Thương hiệu của Công ty đã có trên thị trường và đang có một số yếu tố lợi thế cạnh tranh, cụ thể:

+ Về sản phẩm tro bay: Nhà máy sản xuất tro bay được đầu tư cải tạo, cải tiến khoa học công nghệ nâng cao năng lực cung cấp, giảm chi phí sản xuất trong điều kiện giá cả như hiện nay, chất lượng sản phẩm ổn định. Công ty đã cung cấp tro bay xây dựng các đập thủy điện lớn, dựa trên điểm mạnh đó cùng với việc cải tiến khoa học kỹ thuật nâng cao chất lượng tạo ra các sản phẩm tro bay chất lượng cao, Công ty tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Đông Nam Á và thế giới.

+ Về sản phẩm Keo dán gạch đá, Vữa khô trộn sẵn:

* Đối với sản phẩm keo dán gạch đá, Công ty tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mở rộng đại lý phân phối sản phẩm.

* Đối với sản phẩm Vữa khô trộn sẵn: Cải tiến công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm để hạ giá thành, giá bán cạnh tranh với các đơn vị cung cấp hiện có trên thị trường, ngoài ra đẩy mạnh việc phát triển thị trường và thay đổi tư duy người sử dụng vữa truyền thống.

+ Về sản phẩm gạch nhẹ chung áp AAC, tấm panel ALC, LC:

* Với nhu cầu thị trường và các giải pháp thi công xây dựng trong thời đại công nghệ 4.0 như hiện nay cùng với những ưu điểm của sản phẩm như: Cách âm, cách nhiệt rất tốt, thời gian thi công nhanh, thân thiện môi trường,...thì việc phát triển thị trường và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm sẽ rất khả quan.

+ Về lao động: Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên qua nhiều năm làm việc, có tinh thần trách nhiệm, có tâm huyết gắn bó với Công ty.

3. Số liệu kế hoạch năm 2022

- Từ việc phân tích đánh giá thuận lợi, khó khăn Ban điều hành đã xây dựng phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông:

TT	Nội dung/Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/TH 2021 (%)
I	Sản lượng sản xuất, tiêu thụ				
1	Tro bay ẩm sản xuất	Tấn	161.898	260.000	161
2	Tro bay khô sản xuất	Tấn	276.807	420.000	152
3	Than qua tuyển tậ thu	Tấn	76.293	76.000	99
4	Vữa khô sản xuất	Tấn	1.107	10.000	909
5	Keo dán gạch đá sản xuất	Tấn	3.754	10.000	270
6	Bột xi sản xuất	Tấn	16	100	625
7	Gạch nhẹ AAC sản xuất	M3	9.908	40.000	400
8	Tấm Panel sản xuất	M3	741	40.000	539
II	Kết quả tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đ	331,7	462,1	139
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	23,07	21,5	93
3	Chi phí thuế thu nhập DN,	Tỷ Đ	2,683	2,254	84
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	20,387	19,246	95
III	Đầu tư	Tỷ Đ	11,093	25,5	230
IV	Bảo lãnh tại ngân hàng	Tỷ Đ	2,6	15	576
V	Lao động, tiền lương BQ				
1	Lao động BQ	Người	155	175	113
2	Chi các khoản cho lao động	Tỷ Đ	21,614	24,8	114
3	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	11,6	11,8	101
4	Tiền lương của Tổng Giám đốc	Triệu đồng	360	360	100

(Số liệu chi tiết xem bảng đính kèm).

4. Chi tiết công tác đầu tư 2022:

- Tiếp tục thực hiện góp vốn đầu tư xây dựng dự án xử lý tro xỉ tại cụm nhiệt điện Vĩnh Tân (Bình Thuận), đảm bảo hoàn thành gói thầu tại đây.

- Góp vốn liên danh, liên kết với các đơn vị có thế mạnh về thị trường, công nghệ, năng lực tài chính, đất đai, ... để mở rộng năng lực và tầm ảnh hưởng của Công ty.

- Đầu tư cải tiến khoa học công nghệ sản xuất, cải tạo, nâng cấp các sản phẩm trong tổ hợp nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông, cụ thể: Cải tạo nâng cấp dây chuyền sản xuất tấm panel ALC, nâng cao tự động hóa dây chuyền sản xuất gạch AAC, cải tạo điều chỉnh lắp bổ sung lò hơi 8 tấn bằng công nghệ đốt BIOMAS, cải tiến dây chuyền sản xuất vữa khô trộn sẵn, dây chuyền sản xuất tro bay, hệ thống kho thành phẩm. Để nắm bắt được kịp thời xu hướng xây dựng trong thời đại công nghệ 4.0 nhà lắp ghép theo công nghệ tiên chế bằng sản phẩm panel, cấu kiện bê tông đúc sẵn Công ty đầu tư

xây dựng nhà mẫu theo công nghệ trên, ngoài ra Công ty đầu tư thêm phương tiện để phục vụ công tác kinh doanh bán hàng.

5. Công việc cần triển khai:

- Đẩy mạnh sản xuất cung cấp tro bay vào một số dự án như: Thủy điện, thủy lợi trong nước và các Đông Nam á và quốc tế.
- Không ngừng sáng kiến nâng cao công nghệ sản xuất để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản xuất. Cải tạo nâng cấp dây chuyền sản xuất vữa khô.
- Tiếp tục duy trì hợp đồng mua tro xỉ của PPC bơm trực tiếp qua hệ thống đường ống để chủ động nguồn nguyên liệu sản xuất;
- Giữ và phát triển thị trường tro bay khô xuất khẩu, tìm mọi phương án để vận chuyển tro bay qua cửa khẩu trong tình hình dịch bệnh phức tạp.
- Tiếp tục phát triển thị trường vữa khô, keo dán gạch đá, gạch nhẹ, tấm tường, tấm panel;
- Dành kinh phí thỏa đáng để phát triển thị trường, nhằm cạnh tranh về chất lượng và giá, truyền thông, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm.
- Xây dựng bổ sung hệ thống đại lý, tăng cường đội ngũ cán bộ nhân viên bán hàng đủ mạnh;
- Tăng cường tiếp thị sản phẩm qua các kênh báo, đài phát thanh truyền hình, hội nghị; hội thảo; website; tờ rơi, ...;
- Duy trì các thị trường hiện có, đưa ra chính sách phù hợp đối với từng khách hàng để cân đối giữa doanh thu bán hàng và lợi ích của Công ty; áp dụng các hình thức khoán theo doanh thu, chiết khấu bán hàng, ...;
- Tăng cường tiếp thị và hợp tác chặt chẽ với các đơn vị tư vấn, thiết kế, các đơn vị xây lắp lớn, đặc biệt xây dựng các đập lớn, để đưa các sản phẩm của Công ty vào ngay từ khâu tư vấn thiết kế; đồng thời phát triển các kênh phân phối như các công ty phân phối, đại lý phân phối.
- Phát huy vai trò thành viên trong Hiệp hội Vật liệu xây dựng, Hiệp hội các doanh nghiệp sản xuất bê tông và các hiệp hội khác; thông qua hội thảo, diễn đàn, ... nhằm phát triển và tìm cơ hội xâm nhập vào các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước.
- Tăng cường công tác quản lý mọi mặt, tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm.
- Sử dụng vốn hiệu quả; hạn chế tối đa vật tư, hàng hóa, sản phẩm tồn kho
- Tổ chức tốt công tác thu hồi công nợ, thu tiền bán hàng; Tiếp tục thu nợ từ Công ty Cổ phần Sông Đà 12 và nợ khó đòi khác.
- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức từ Công ty đến các nhà máy sản xuất, các phòng ban chuyên môn, các ban đại diện, tiếp tục hoàn thiện và đổi mới cơ chế quản lý trong nội bộ Công ty, thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động, có cơ chế tuyển dụng và giữ chân đội ngũ lao động trong điều kiện giá nhân công ngày càng

7.7.7
3.2.11

cao. Tiếp tục tuyển và biên chế nhân sự kinh doanh, kỹ thuật cơ khí, nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chế độ cho lao động.

- Phối hợp hoạt động với tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, để tăng cường công tác lãnh đạo toàn diện về mọi mặt trong hoạt động của Công ty, nhằm tạo khối đoàn kết thống nhất toàn diện.

C. Kết luận

Trên đây là báo cáo kết quả các mặt hoạt động trong sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 đã đạt được và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông; mong nhận được góp ý xây dựng của các Cổ đông. Chúng tôi tin tưởng rằng với những ý kiến đóng góp xây dựng của các Ông, Bà Cổ đông và sự lãnh đạo tập trung, sáng tạo, tận tâm, tận lực của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; các mục tiêu SXKD, đầu tư năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được triển khai thực hiện tốt, nâng cao thu nhập cho người lao động, hoàn thành nhiệm vụ với Nhà nước và mang lại cổ tức cho các Cổ đông.

Nhân dịp này cho phép tôi được thay mặt Ban điều hành Công ty gửi lời cảm ơn chân thành tới toàn thể các Quý vị đại biểu, các đồng chí lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp của tỉnh Hải Dương, các bạn hàng, đối tác, các tổ chức tín dụng, các viện nghiên cứu, các nhà khoa học, các Ông, các Bà cổ đông, cùng toàn thể cán bộ CNV Công ty; xin kính chúc các quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BGD
- Ban kiểm soát
- Cổ đông (B/c).
- Lưu.



Vũ Văn Chiến

(Đính kèm 02 trang kế hoạch 2022 dưới đây)

35
TG

CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, DOANH THU, LỢI NHUẬN NĂM 2022

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH/TH %
A	SẢN XUẤT KINH DOANH				
I	Sản xuất khối lượng hiện vật chủ yếu		516.846	806.000	
1	Tro bay âm sản xuất, trong đó:	Tấn	161.898	260.000	161
	Tro bay âm tại nhà máy gạch	Tấn	137.119	250.000	
	Tro bay âm tại nhà máy tro bay	Tấn	24.779	10.000	
2	Tro bay khô	Tấn	276.807	420.000	152
3	Than qua tuyển, trong đó:	Tấn	76.293	76.000	100
	Than qua tuyển tại nhà máy gạch	Tấn	58.229	70.000	
	Than qua tuyển tại nhà máy tro bay	Tấn	18.064	6.000	
4	Bột xi sấy khô	Tấn	16	100	641
5	Vữa khô trộn sẵn các loại, trong đó:	Tấn	1.107	10.000	903
	Vữa cho bê tông nhẹ SCL - Mortar	Tấn	646	3.000	
	Vữa xây dựng SCL - Mortar	Tấn	462	7.000	
6	Keo dán gạch đá các loại	Tấn	3.754	10.000	266
	Gạch nhẹ AAC	M3	9.908	40.000	
7	Tấm panel	M3	741	40.000	
II	Tổng Doanh thu	1000đ	331.743.578	462.170.000	139
II.1	Doanh thu sản xuất kinh doanh	1000đ	330.431.517	460.670.000	139
1	Tro bay âm	1000đ	2.428.273	2.250.000	
2	Tro bay khô	1000đ	276.580.386	274.350.000	
	Dự án Thủy điện	1000đ	231.584.282	124.000.000	
	Các công trình khác	1000đ		5.000.000	
	Tro bay bao xuất khẩu	1000đ	44.996.104	145.350.000	
3	Than qua tuyển	1000đ	30.956.741	33.360.000	
4	Bột xi sấy khô	1000đ	60.930	850.000	
5	Vữa xây trát các loại	1000đ	1.188.851	8.350.000	
6	Keo dán gạch đá SCL	1000đ	9.442.906	23.300.000	
7	Gạch nhẹ AAC	1000đ	8.582.319	34.400.000	
8	Tấm Panel	1000đ	1.191.111	83.810.000	
II.2	Doanh thu tài chính, doanh thu khác	1000đ	1.312.061	1.500.000	114
II.3	Các khoản giảm trừ doanh thu	1000đ		0	
II.4	Doanh thu thuần	1000đ	331.743.578	462.170.000	139
III	Tổng chi phí	1000đ	308.673.021	440.670.000	143
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế	1000đ	23.070.557	21.500.000	93

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH/TH %
V	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	1000đ	2.683.548	2.254.000	84
1	Sản phẩm tro bay, than tuyển, Sản phẩm phụ k	1000đ	2.270.225	1.670.000	
2	Sản phẩm gạch, vữa, tấm panel và xây lắp	1000đ	413.323	584.000	
VI	Lợi nhuận sau thuế		20.387.009	19.246.000	94
VII	Lỗ/lãi lũy kế các năm trước	1000đ	1.590.515		
VIII	Tổng lợi nhuận sau thuế lý kế	1000đ	21.977.524	19.246.000	88
IX	Trích lập các quỹ		5.494.381	4.811.500	88
1	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất (5%)	1000đ	1.098.876	962.300	
2	Trích quỹ phúc lợi (10%)	1000đ	2.197.752	1.924.600	
3	Trích quỹ khen thưởng (5%)	1000đ	1.098.876	962.300	
4	Quỹ thưởng ban điều hành Công ty (5%)	1000đ	1.098.876	962.300	
X	Lợi nhuận chia cổ tức	1000đ	13.889.973	14.434.500	104
1	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	10,39	
2	Số tiền chia cổ tức/CP	Đồng	1000	1039,20	
*	Đánh giá một số chỉ tiêu cơ bản				
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng doanh thu	%	7,0	4,7	
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,7	13,9	
3	Lãi cơ bản/cổ phiếu (LN/ 13,889,973 CP)	1000đ	1,661	1,548	
B	ĐẦU TƯ	1000đ	11.093.364	25.500.000	230
1	Trang thiết bị văn phòng	1000đ	377.000	500.000	
2	Thiết bị, máy, công cụ cho sản xuất	1000đ	10.716.364	25.000.000	
C	Bảo lãnh các khoản tại ngân hàng	1000đ	2.603.370	15.000.000	576
D	LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG				
I	Lao động				
1	Tổng số lao động trong toàn Công ty	Người	155	175	113
1,1	Lao động gián tiếp sản xuất (Q.lý và phục vụ, t	Người	40	45	113
1,2	Lao động trực tiếp sản xuất	Người	115	130	113
II	Tiền lương				
2,1	Tổng quỹ lương và tính chất lương	Tỷ đ	21,6	24,84	115
2,2	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr/ng/t	11,6	11,8	102

Ngày 01 tháng 4 năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
VŨ VĂN CHIẾN